|  |  |
| --- | --- |
|  UBND HUYỆN BÌNH CHÁNH**PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO** **TẠO** Số: 1897/GDĐT | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** *Bình Chánh, ngày 13 tháng 12 năm 201*7 |

**KẾ HOẠCH**

**Thực hiện Chương trình bảo vệ trẻ em giai đoạn 2017-2018**

Thực hiện Quyết định số 2623/QĐ-BGDĐT ngày 01 tháng 8 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành kế hoạch thực hiện chương trình bảo vệ trẻ em giai đoạn 2016 - 2020 của ngành Giáo dục;

 Căn cư kế hoạch số 3664/KH-GDĐT-CTTT ngày 3/10/2017 của Sở Giáo dục và Đào tạo về kế hoạch thực hiện Chương trình bảo vệ trẻ em giai đoạn 2017 – 2020;

 Nhằm tăng cường các giải pháp đảm bảo môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện; chủ động phát hiện, trợ giúp học sinh có nguy cơ bị xâm hại, bạo lực học đường; Phòng Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình bảo vệ trẻ em giai đoạn 2017 - 2018 của ngành Giáo dục cụ thể như sau:

1. **MỤc tiêu và đỐi tưỢng ÁP DỤNG**

**1.Mục tiêu cụ thể**

- Cán bộ quản lý, giáo viên và học sinh trong nhà trường có khả năng nhận biết, thông báo và xử lý các hình thức xâm hại và bạo lực đối với trẻ em.

- Xây dựng hệ thống hỗ trợ và bảo vệ trẻ em trong trường học.

- Xây dựng cơ sở pháp lý quy định, hướng dẫn cơ chế, quy trình và các hoạt động bảo vệ trẻ em trong trường học.

 **2. Đối tượng**

 - Cán bộ quản lý giáo dục các cấp, giáo viên, nhân viên trong cơ sở giáo dục mầm non, Tiểu học, THCS.

- Cha mẹ trẻ em, học sinh trong cơ sở giáo dục mầm non, Tiểu học, THCS

**II. nhiỆm vỤ trỌng tâm**

 - Nâng cao nhận thức và năng lực của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinhvề phòng ngừa, phát hiện và xử lý các hình thức xâm hại trẻ em.

- Tăng cường hệ thống hỗ trợ và bảo vệ trẻ em trong trường học.

 - Tăng cường cơ sở pháp lý hướng dẫn bảo vệ trẻ em trong trường học.

 **III. nỘI DUNG THỰC HIỆN**

 ***1. Phối hợp với các Ban, Ngành đoàn thể của huyện nghiên cứu, rà soát, đánh giá các văn bản đã ban hành; chia sẻ thông tin, dữ liệu về bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em để kiến nghị sửa đổi, bổ sung và đề xuất các văn bản phù hợp trong giai đoạn mới***

- Nghiên cứu, rà soát, đánh giá các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hướng dẫn có liên quan để kiến nghị bổ sung, sửa đổi và đề xuất xây dựng, ban hành các văn bản mới có liên quan đến công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em, có lồng ghép giới.

 ***2. Nghiên cứu, xây dựng cơ chế phối hợp với Phòng Lao động Thương binh và Xã hội về công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em.***

- Xây dựng cơ chế phối hợp giữa phòng Giáo dục và Đào tạo với phòng Lao động thương binh – Xã hội. Trong đó, xác định rõ nội dung, hình thức, mức độ, thành phần tham gia, điều kiện đảm bảo thực hiện việc phối hợp giữa hai ngành ở các cấp trong từng hoạt động, chương trình cụ thể; đặc biệt là việc lồng ghép nội dung về bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em vào các phong trào, các cuộc vận động, hoạt động của hai ngành.

***3. Nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho công chức - viên chức quản lý giáo dục, giáo viên về công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em.***

- Khảo sát, đánh giá việc lồng ghép nội dung, chuyển tải kiến thức về bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em, nâng cao nhận thức về bình đẳng giới trong các chương trình giáo dục mầm non, phổ thông và trong các chương trình bồi dưỡng, nâng cao nghiệp vụ, chuyên môn cho công chức - viên chức quản lý giáo dục và giáo viên trên địa bàn huyện.

- Xây dựng các tài liệu về lồng ghép kiến thức bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em với giáo dục sức khỏe sinh sản, kỹ năng sống, bình đẳng giới cho công chức - viên chức quản lý giáo dục, giáo viên.

- Xây dựng văn bản hướng dẫn thực hiện lồng ghép tích hợp trong đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn cán bộ, giáo viên mầm non, phổ thông trên địa bàn theo quy định của Sở Giáo dục và Đào tạo.

 ***4. Truyền thông, giáo dục, nâng cao nhận thức về công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em cho học sinh, công chức, viên chức quản lý giáo dục, giáo viên, nhân viên, cha mẹ trẻ em, học sinh trong cơ sở giáo dục mầm non***,**Tiểu học, THCS**

- Xây dựng tài liệu truyền thông về bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em về bình đẳng giới trong cơ sở giáo dục mầm non, Tiểu học, THCS.

- Nghiên cứu xây dựng, thí điểm tổ chức thực hiện các mô hình điểm về truyền thông bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em, phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới trong và ngoài nhà trường.

- Phối hợp với Huyện Đoàn xây dựng kế hoạch hoạt động nhằm đổi mới công tác Đội và phong trào thiếu nhi thông qua các hoạt động truyền thông, nâng cao nhận thức, thay đổi thái độ, hành vi về bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em của học sinh trong trường học và ở nơi cư trú.

- Xây dựng mô hình phòng tư vấn, điểm tư vấn hoặc công tác xã hội tại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông để cung cấp, giới thiệu dịch vụ tư vấn, trị liệu tâm lý cho học sinh.

**IV. Các giẢi pháp chỦ yẾu**

1. **Chỉ đạo, điều hành**

- Phối hợp với các Ban, ngành, cơ quan có liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân huyện ban hành các văn bản chỉ đạo về công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em; rà soát, sửa đổi, kiện toàn, bổ sung chính sách, văn bản hướng dẫn chuyên môn, kỹ thuật về công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị trường học tham mưu cho Ủy ban nhân dân xã phân bổ nguồn lực triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu thành phố về giáo dục, Chương trình hành động vì trẻ em của huyện và Chương trình bảo vệ trẻ em huyện.

1. **Tăng cường truyền thông, vận động xã hội:**

- Đổi mới, đa dạng nội dung và hình thức truyền thông, vận động xã hội bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em phù hợp với hệ mầm non, Tiểu học, THCS cho trẻ em và học sinh, cán bộ, công chức - viên chức ngành giáo dục và cha mẹ trẻ em, học sinh.

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả phong trào “Toàn dân bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em”, “Tháng hành động vì trẻ em”, “Ngày hội toàn đưa trẻ đến trường”, Tết Trung thu, các sự kiện, hoạt động truyền thông, vận động xã hội về bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em… Từng bước huy động sự tham gia chủ động của trẻ em, học sinh phổ thông, cha mẹ học sinh trong công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

1. **Kiện toàn, nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên tư vấn trường học.**

- Phối hợp với Phòng Lao động- Thương binh và Xã hội tổ chức tập huấn chuyên đề nghề công tác xã hội cho đội ngũ giáo viên tư vấn.

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục kiện toàn đội ngũ giáo viên tư vấn tại cơ sở, bố trí cơ sở vật chất và điều kiện làm việc.

1. **Giám sát, đánh giá**

- Phối hợp giám sát, đánh giá liên ngành Lao động - Thương binh và Xã hội, Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan có liên quan về việc thực hiện công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em định kỳ và chuyên đề trên địa bàn huyện.

- Trao đổi, chia sẻ thông tin, hệ thống chỉ tiêu đánh giá, mẫu báo cáo, phần mềm quản lý dữ liệu công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em và tổ chức thực hiện.

**V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

- Phòng Giáo dục và Đào tạo: Có trách nhiệm xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện các hoạt động; phối hợp với các phòng ban có liên quan thực hiện các nội dung liên quan theo chức năng nhiệm vụ.

- Các đơn vị trường học: Xây dựng và triển khai kế hoạch theo từng năm học.

**VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí trong dự toán ngân sách hàng năm của các đơn vị.

**VII. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN BÁO CÁO**

Định kỳ hàng năm, căn cứ nhiệm vụ được phân công, các đơn vị trường học, xây dựng kế hoạch triển khai nhằm thực hiện hiệu quả các nội dung quy định tại Kế hoạch và gửi báo cáo về Phòng Giáo dục và Đào tạo trước ngày 25 tháng 12 hàng năm để tổng hợp báo cáo Sở Giáo dục - Đào tạo, UBND huyện.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình bảo vệ trẻ em giai đoạn 2017 – 2018 của Phòng Giáo dục và Đào tạo./.

|  |
| --- |
|  **TRƯỞNG PHÒNG** |
| **(Đã ký)****Nguyễn Trí Dũng** |

***Nơi nhận:***

- Sở GD&ĐT(CTTT)

- UBND huyện;

- Phòng TBXH huyện;

- Huyện Đoàn;

- Hiệu trưởng MN, TH, THCS;

-Lưu: VP.